TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẦU GIẤY** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **242**/2023/QĐST- HNGĐ	*Cầu Giấy, ngày 20 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213, Khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 291/2023/HNGĐ- TLST ngày 06 tháng 7 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây, giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Thị Việt N, sinh năm 1987.

Căn cước công dân số: 001187029538, cấp ngày 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi thường trú: Phòng 105 A8, tổ 1, phường N.T, quận C.G, Thành phố Hà Nội.

2. Anh Lê Văn S, sinh năm 1987.

Căn cước công dân số: 030087006627, cấp ngày 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi thường trú: Khu dân cư C.T, phường A.P, thị xã K.M, tỉnh Hải Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn T.V.N và anh Lê V.S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 27 tháng 5 năm 2022 tại Ủy ban nhân dân phường N.T, quận C.G, Thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống, hai bên nảy sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, lối sống không hòa hợp, không có hạnh phúc nên đã thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn T.V.N và anh Lê V.S xác nhận trong thời kỳ hôn nhân anh chị không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn T.V.N và anh Lê V.S xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ: Nguyễn T.V.N và anh Lê V.S xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Các đương sự là người khuyết tật nên được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa **chị Nguyễn T.V.N và anh Lê V.S.**

[2] Về con chung: Chị Nguyễn T.V.N và anh Lê V.S xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Nguyễn T.V.N và anh Lê V.S xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị Nguyễn T.V.N và anh Lê V.S xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Hoàn trả chị Nguyễn T.V.N 300.000 đồng tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự, đã nộp theo biên lai số 0019551 ngày 03 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- CCTHADS quận Cầu Giấy;
- UBND phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Hà Nội;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

THẨM PHÁN

Đỗ Ngọc Thùy